

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐST-DS

Thoại Sơn, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH A

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Trần Văn H.

Thư ký phiên họp: bà Đặng Huỳnh H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh A .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: bà Phan Thị D - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 24/2021/TLST-VDS ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 49/2021/QĐST-VDS ngày 11 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Lê Thị Cà X , sinh năm 1959; địa chỉ: ấp T, thị trấn O , huyện T , tỉnh A .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Thế Đ , sinh năm 1982; địa chỉ: ấp T, thị trấn O , huyện T , tỉnh A .

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại tờ tự khai ngày 04/02/2021 và tại phiên họp bà Lê Thị Cà X trình bày: bà Cà X và ông Trần Văn N chung sống với nhau từ năm 1976. Thời gian chung sống vợ chồng sinh được 04 con chung tên: Trần Thanh Đ , sinh năm 1978; Trần Thị Ngọc T , sinh năm 1981; Trần Thế Đ , sinh năm 1982 và Trần Ngọc Q , sinh năm 1986.

Vào khoảng năm 1994, anh Trần Thế Đ bị tai nạn (té núi), sau đó có dấu hiệu bệnh tâm thần nên phải nghỉ học để điều trị bệnh. Tuy nhiên, suốt thời gian điều trị, bệnh của anh Đ không thuyên giảm mà càng lúc càng nặng thêm. Hiện

nay anh Đ không nói chuyện được, không biết vệ sinh cá nhân và không nhận biết được ai, mọi sinh hoạt như: ăn, uống đều phải có người chăm sóc.

Vào năm 2018, ông N (chồng của bà Cà X) bị bệnh chết và có để lại một số tài sản. Nay gia đình bà Cà X muốn làm thủ tục chia thừa kế theo pháp luật nhưng do ông Định bị mất năng lực hành vi dân sự nên không ký thủ tục sang tên quyền sử dụng đất được. Vì vậy, bà Cà X yêu cầu Tòa án tuyên bố con của bà là ông Trần Thế Đ là người mất năng lực hành vi dân sự, để thực hiện các thủ tục chia thừa kế theo pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T về việc giải quyết việc dân sự:

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp tuân thủ đúng quy định. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung giải quyết việc dân sự:* bà Lê Thị Cà X là mẹ ruột của ông Trần Thế Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Thế Đ là người mất năng lực hành vi dân sự, để phân chia di sản thừa kế, đồng thời gửi kèm các tài liệu chứng minh ông Trần Thế Đ bị tâm thần.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 71/2021/KLGD ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ giám định đối với ông Trần Thế Đ, kết luận: về y học, có bệnh lý tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 - ICD10), giai đoạn sa sút tâm thần; về năng lực: mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A áp dụng Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 để chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Cà X, tuyên bố ông Trần Thế Đ mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Lê Thị Cà X yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Thế Đ là người mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Trần Thế Đ có nơi cư trú tại ấp T, thị trấn O, huyện T, tỉnh A nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét, yêu cầu của bà Lê Thị Cà X : bà X yêu cầu Tòa án tuyên bố con của bà là ông Trần Thế Đ là người mất năng lực hành vi dân sự, để bà thực hiện các thủ tục chia thừa kế theo pháp luật.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 71/2021/KLGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ giám định đối với ông Trần Thế Đ , sinh năm 1982, kết luận: về y học, hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3 - ICD10), giai đoạn sa sút tâm thần; về năng lực: hiện tại, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (bút lục 47).

[3] Xét thấy, căn cứ vào lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 71/2021/KLGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, có đủ cơ sở tuyên bố ông Trần Thế Đ là người mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Về lệ phí: bà Lê Thị Cà X phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Cà X .

Tuyên bố ông Trần Thế Đ , sinh năm 1982; địa chỉ: ấp T, thị trấn O , huyện T , tỉnh A là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Lê Thị Cà X phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008200 ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh A (bà Cà X đã nộp đủ lệ phí).

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo Quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện KSND huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

- UBND thị trấn O;
- Người yêu cầu; người có QLVNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

Trần Văn H